

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F23
CATALOGUE YÊN XE - ẮC QUY
HONDA BLADE 110

Sơ đồ EPC · CATALOGUE BLADE 110 (2016) · Dùng cho
HONDA BLADE (2016)

Sơ đồ online:

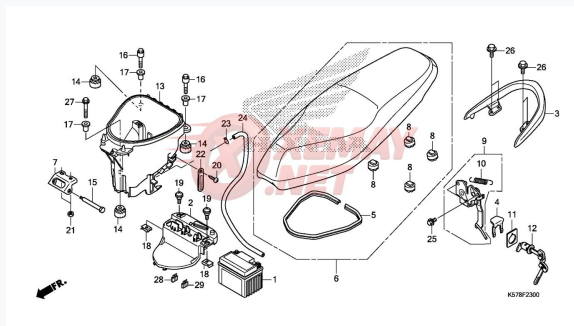
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f23-catalogue-yen-xe-a-c-quy-honda-blade-110--EPCDOV0001854> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 30 chi tiết	Có giá tham khảo: 30/30	Tổng giá trị: 2,883,214đ
----------------------------------	----------------------------	-----------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (05/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F23 CATALOGUE YÊN XE - ẮC QUY HONDA BLADE 110



Mã EPC	EPCDOV0001854
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	BLADE
Năm SX	2016
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE BLADE 110 (2016)
Số phụ tùng	30 chi tiết
Tổng giá trị	2,883,214đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (30 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F23 CATALOGUE YÊN XE - ẮC QUY HONDA BLADE 110:**

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Bình ắc quy PTZ4 31500-K03-V01 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, WAVE 110	31500K03V01	1	304,712đ
1	Bình ắc quy (GTZ4V 12V 3.0A) 31500-KWW-B21 HONDA AIR BLADE 110, DREAM 110, FUTURE 125, VISION 110, WAVE 110	31500KWWB21	1	400,185đ
2	Nắp bảo vệ bình ắc quy 50380-K57-V00 HONDA BLADE 110	50380K57V00	1	196,840đ
3	Tay dắt sau 50400-KWW-620 HONDA WAVE 110	50400KWW620	1	198,134đ
4	Lò xo cài khóa yên 75581-GN8-920 HONDA CLICK 110, DREAM 110, FUTURE, SUPER DREAM, VISION 110, WAVE 110	75581GN8920	1	28,941đ
5	Cao su bịt kín yên xe 77115-KWB-600 HONDA WAVE 110	77115KWB600	1	35,355đ
6	Yên xe 77200-K57-V00 HONDA BLADE 110	77200K57V00	1	613,056đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
7	Bản lề yên xe 77201-KWB-600 HONDA FUTURE 125, WAVE 110	77201KWB600	1	34,366đ
8	Cao su B đệm bản lề yên xe 77214-KPH-900 HONDA AIR BLADE 125, CB 500, FUTURE 125, SH 350, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	77214KPH900	1	18,090đ
9	Bộ khóa yên xe 77230-K07-900 HONDA WAVE 110	77230K07900	1	67,818đ
10	Lò xo khóa yên xe 77234-GN2-000 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 500, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110, WAVE 110	77234GN2000	1	45,709đ
11	Đệm khóa yên xe 77236-GW0-000 HONDA DREAM 110, FUTURE, WAVE 110	77236GW0000	1	10,854đ
12	Khóa yên 77240-KTM-851 HONDA WAVE 110	77240KTM851	1	434,219đ
13	Hộp chứa đồ 81250-K57-V00 HONDA BLADE 110	81250K57V00	1	216,467đ
14	Đệm cao su bắt hộp đồ 81253-KPH-900 HONDA FUTURE 125, WAVE 110	81253KPH900	1	18,090đ
15	Bu lông bắt bản lề yên 90105-KPH-901 HONDA FUTURE 125, WAVE 110	90105KPH901	1	28,941đ
16	Bu lông 6x30 90129-KWB-600 HONDA WAVE 110	90129KWB600	1	21,708đ
17	Bạc đệm 6.2x20 90502-KPH-900 HONDA FUTURE 125, WAVE 110	90502KPH900	1	18,090đ
18	Đai ốc kẹp 5mm 90677-KAN-T00 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 500, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	90677KANT00	1	21,708đ
19	Vít 5x11.5 91509-GE2-760 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, DREAM, FUTURE 125, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, SUPER DREAM, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	91509GE2760	1	10,854đ
20	Vít tự ren 4x12 93903-34310 HONDA AIR BLADE, DREAM, FUTURE, PCX, SH, VISION, WAVE	9390334310	1	10,854đ
21	Đai ốc 6mm 94001-060-700S HONDA CB 500, DREAM, FUTURE 125, REBEL 1100, REBEL 500, SUPER DREAM, WAVE 110	94001060700S	1	10,854đ
22	Kẹp dây 2x40 94591-24000 HONDA WAVE ALPHA, WAVE BLADE	9459124000	1	27,133đ
23	Kẹp ống B8 95002-02080 HONDA Các dòng xe	9500202080	1	10,854đ
24	Ống 4.5X400 95005-454-0050 HONDA WAVE, WAVE BLADE	950054540050	1	30,640đ
25	Bu lông 6x12 95701-060-1200 HONDA Xe Ga, Xe Số	957010601200	1	10,854đ
26	Bu lông 8x24 95701-080-1407 HONDA WAVE BLADE, WAVE RS, WAVE RSX, WAVE S	957010801407	1	14,472đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
27	Bu lông 6x30 96001-060-3000 HONDA FUTURE, WAVE	960010603000	1	10,854đ
28	Cầu chì 7.5A 98200-40750 HONDA DREAM, WAVE	9820040750	1	10,854đ
29	Cầu chì 10A 98200-41000 HONDA Xe Ga, Xe Số	9820041000	1	21,708đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng BLADE](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f23-catalogue-yen-xe-ac-quy-honda-blade-110--EPCDOV0001854> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F23 CATALOGUE YÊN XE - □C QUY HONDA BLADE 110 (EPCDOV0001854). Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f23-catalogue-yen-xe-ac-quy-honda-blade-110--EPCDOV0001854>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F23 CATALOGUE YÊN XE - □C QUY HONDA BLADE 110 (EPCDOV0001854)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f23-catalogue-yen-xe-ac-quy-honda-blade-110--EPCDOV0001854>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F23 CATALOGUE YÊN XE - □C QUY HONDA BLADE 110 (EPCDOV0001854)." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f23-catalogue-yen-xe-ac-quy-honda-blade-110--EPCDOV0001854>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F23 CATALOGUE YÊN
XE - ẮC QUY HONDA BLADE 110
(EPCDOV0001854)

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.